

Số: /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX  
V/v hướng dẫn tổ chức Kỳ thi  
tốt nghiệp THPT năm 2026

Gia Lai, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các trường trung học phổ thông;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh;
- Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 13/2026/TT-BGDĐT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi chung là *Quy chế thi*);

Căn cứ Công văn số 1257/BGDĐT-QLCL ngày 19/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (gọi tắt là *Công văn 1257*);

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các trường trung học phổ thông (THPT), Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) tỉnh và các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) (sau đây gọi chung là *trường phổ thông*) một số nội dung sau:

## A. QUY ĐỊNH CHUNG

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đánh giá đúng kết quả học tập của người học theo mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông;
- Lấy kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT và làm một trong các cơ sở để đánh giá chất lượng dạy, học của các cơ sở GDPT/GDTX và công tác chỉ đạo của các cơ quan quản lý giáo dục;
- Cung cấp dữ liệu đủ độ tin cậy, trung thực, đánh giá đúng năng lực của học sinh để các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp sử dụng trong tuyển sinh theo tinh thần tự chủ.

#### 2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành liên quan và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh tham gia dự thi;
- Kỳ thi phải bảo đảm yêu cầu an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan,

công bằng.

## II. LỊCH THI, HÌNH THỨC THI, ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

### 1. Lịch thi, hình thức thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	
10/6/2026	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
11/6/2026	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>	
	CHIỀU	Toán	90 phút	<b>14 giờ 20</b>	<b>14 giờ 30</b>	
12/6/2026	SÁNG	Bài thi tự chọn	Môn thứ 1	50 phút	<b>07 giờ 30</b>	<b>07 giờ 35</b>
			Môn thứ 2	50 phút	<b>08 giờ 35</b>	<b>08 giờ 40</b>
13/6/2026		Dự phòng				

Trong đó Bài thi tự chọn gồm 02 môn thi Môn thứ 1 và Môn thứ 2.

Môn Toán và các môn thi trong Bài thi tự chọn thi theo hình thức trắc nghiệm, môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận.

### 2. Đối tượng dự thi

- Người đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm tổ chức kỳ thi;
- Người đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp THPT ở những năm trước;
- Người đã có Bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh;
- Người đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ).

## B. TỔ CHỨC KỲ THI

### I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Các trường phổ thông hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy, học tập và tổ chức ôn tập cho học sinh, học viên (*gọi chung là học sinh*) dự thi tốt nghiệp THPT năm 2026; tổ chức học tập Quy chế thi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) và học sinh; bồi dưỡng nghiệp vụ làm thi cho CB, GV, NV;

2. Tuyên truyền, thông tin về Kỳ thi: Các trường phổ thông, UBND các xã, phường thông báo kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về Kỳ thi tốt nghiệp THPT cho tất cả học sinh đang học lớp 12, thí sinh tự do (*đã tốt nghiệp THPT; chưa tốt*

*nghiệp THPT; thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp*), đảm bảo tất cả thí sinh có nguyện vọng và đủ điều kiện dự thi đều được đăng ký dự thi (ĐKDT).

3. Các trường phổ thông hoàn thành rà soát, cập nhật thông tin của học sinh đang học lớp 12 năm học 2025-2026 trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành trước **17 giờ 00 ngày 15/4/2026** và thông tin kết quả học tập của học sinh trước **17 giờ 00 ngày 31/5/2026**.

Thông tin của học sinh đang học lớp 12 năm học 2025-2026 trên CSDL ngành được liên kết với Hệ thống Quản lý thi (QLT) trong công tác tổ chức Kỳ thi và làm cơ sở xét tốt nghiệp THPT và đăng ký tuyển sinh, ảnh hưởng trực tiếp tới quyền lợi của học sinh trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ. Vì vậy, các trường phổ thông phải rà soát, cập nhật thông tin đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định.

#### 4. Chuẩn bị cơ sở vật chất của Điểm thi

Sở GDĐT lựa chọn một số trường THPT, trung học cơ sở (THCS), trung tâm GDTX, trung tâm GDNN-GDTX làm Điểm thi; các đơn vị được chọn làm Điểm thi có trách nhiệm tổ chức kiểm tra kỹ hiện trạng cơ sở vật chất (CSVC) của nhà trường để phục vụ cho Kỳ thi, tiến hành sửa chữa nếu chưa đảm bảo như: công, tường rào trường thi, phòng thi, phòng làm việc, bàn, ghế, bảng, tủ, hệ thống điện, máy tính kết nối internet, máy photocopy... Việc lắp đặt camera an ninh giám sát phòng bảo quản bài thi, đề thi thực hiện theo Điều 27 Quy chế thi.

#### 5. Điều động công chức, CB, GV, NV làm nhiệm vụ thi

a) Sở GDĐT điều động giáo viên các trường phổ thông và trường THCS tham gia coi thi, giám sát phòng thi tại tất cả các Điểm thi. Các trường phổ thông và trường THCS điều động CB, GV, NV làm nhiệm vụ thi theo đúng số lượng được Sở GDĐT giao và đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Quy chế thi.

b) Trong thời gian tổ chức kỳ thi, các đơn vị phải huy động tối đa số CB, GV, NV đủ tiêu chuẩn để làm nhiệm vụ thi.

## II. ĐĂNG KÝ DỰ THI

### 1. Đơn vị đăng ký dự thi

a) Mỗi trường phổ thông có học sinh đang học lớp 12 là một đơn vị ĐKDT. Mỗi đơn vị ĐKDT được Sở GDĐT cấp 02 mã đơn vị ĐKDT (*01 mã tiếp nhận hồ sơ thí sinh lớp 12, 01 mã để tiếp nhận hồ sơ thí sinh tự do chi tiết theo Phụ lục II đính kèm*).

b) Thủ trưởng các đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm tổ chức cho các CB, GV, NV làm công tác thi nghiên cứu kỹ Quy chế thi, các văn bản hướng dẫn về thi của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT; tổ chức hướng dẫn thí sinh ĐKDT, điền đầy đủ và đúng các thông tin vào Phiếu ĐKDT Kỳ thi tốt nghiệp THPT (*gọi tắt là Phiếu ĐKDT*) và Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT. Tổ chức rà soát, cập nhật thông tin hồ sơ ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT của thí sinh; đối chiếu với thông tin thí sinh trên Phiếu ĐKDT đặc biệt lưu ý các thông tin về

diện ưu tiên, điểm khuyến khích trên Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT và thông tin để hướng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ; xem xét và quyết định điều kiện dự thi của thí sinh.

c) Các Đơn vị ĐKDT chuẩn bị các điều kiện về CSVC, trang thiết bị cần thiết cho việc ĐKDT (ví dụ: nơi đón tiếp thí sinh đến đăng ký, máy ảnh, máy vi tính, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ cho thí sinh tự do,...).

## 2. Đăng ký dự thi

### a) Nơi ĐKDT

- Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2025-2026 phải ĐKDT tại trường phổ thông nơi học lớp 12;

- Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX nhưng chưa tốt nghiệp ở những năm trước phải ĐKDT tại trường phổ thông nơi học lớp 12. Trường hợp đặc biệt có thể ĐKDT tại trường phổ thông trên địa bàn xã, phường nơi cư trú hoặc trường phổ thông trên địa bàn nơi công tác nếu thí sinh đang đi công tác xa và có đủ căn cứ về việc không thể dự thi tại nơi cư trú hoặc nơi học lớp 12. Thí sinh học theo Chương trình GDTX chỉ được phép ĐKDT tại các trung tâm có dạy chương trình GDTX, thí sinh học theo Chương trình GDPT chỉ được phép ĐKDT tại các trường THPT.

- Thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp THPT hoặc có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả xét tuyển ĐH, CĐ đăng ký tại trường phổ thông trên địa bàn xã, phường nơi cư trú hoặc nơi đang công tác.

### b) Đăng ký bài thi, môn thi

- Thí sinh dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT phải đăng ký các môn dự thi như sau: môn Ngữ văn, môn Toán và 01 bài thi tự chọn gồm 02 môn thi trong số các môn đã được học ở lớp 12: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, Công nghệ công nghiệp, Công nghệ nông nghiệp, Ngoại ngữ (gồm có: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn). Thí sinh có thể đăng ký dự thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông.

- Đối với thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp THPT hoặc đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở để đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ đăng ký môn thi theo nguyện vọng, đối với bài thi tự chọn thí sinh chỉ được chọn tối đa 02 môn thi.

### c) Hồ sơ ĐKDT

Thành phần hồ sơ ĐKDT quy định tại khoản 3 Điều 20 của Quy chế thi gồm:

- Phiếu ĐKDT;
- Các loại chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có);
- Ảnh cỡ 4x6 chụp theo kiểu căn cước/căn cước công dân, được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng; ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ

phân giải tối thiểu là 400x600 pixels;

- Bản sao học bạ THPT đối với thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTH nhưng chưa tốt nghiệp THPT trước năm 2026;

- Bản sao Bằng tốt nghiệp THPT đối với thí sinh có Bằng tốt nghiệp THPT dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ;

- Bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp, bản sao sổ học tập hoặc bảng điểm học các môn văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT đối với thí sinh đã có Bằng tốt nghiệp trung cấp dự thi để lấy kết quả làm cơ sở đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ;

- Giấy xác nhận điểm bảo lưu (*nếu có*) do Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh đã dự thi năm trước xác nhận hoặc do Sở GDĐT nơi thí sinh đã dự thi xác nhận trong trường hợp thí sinh dự thi tại tỉnh khác.

### 3. Phương thức ĐKDT

a) Thí sinh hoàn thành chương trình GDPT/GDTH trong năm học 2025-2026 ĐKDT theo hình thức trực tuyến: Thí sinh sử dụng tài khoản do trường phổ thông cấp để đăng nhập và khai Phiếu ĐKDT và Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp trên Hệ thống QLT.

b) Thí sinh tự do (*gồm thí sinh đã hoàn thành chương trình GDPT/GDTH ở những năm trước nhưng chưa tốt nghiệp THPT, thí sinh có Bằng tốt nghiệp THPT, thí sinh có Bằng tốt nghiệp trung cấp*): thực hiện ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

- Đăng ký trực tuyến: Thí sinh sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập và khai Phiếu ĐKDT tại Cổng thông tin điện tử do Bộ GDĐT quy định, in 02 bản Phiếu ĐKDT được tải về từ hệ thống nộp cho nơi ĐKDT cùng với Hồ sơ ĐKDT như trên.

- Đăng ký trực tiếp: Thí sinh khai hồ sơ ĐKDT theo mẫu Phiếu ĐKDT ban hành kèm theo Phụ lục II Thông tư số 13/2026/TT-BGDĐT và nộp cho nơi ĐKDT cùng với Hồ sơ ĐKDT. Nơi ĐKDT có trách nhiệm nhập thông tin ĐKDT cho thí sinh trên Hệ thống QLT.

### 4. Quy trình tổ chức, thời hạn ĐKDT

a) Cấp tài khoản và thử ĐKDT

**Trước 17 giờ 15/4/2026**, trường phổ thông cấp cho các thí sinh đang học lớp 12 năm học 2025-2026 tài khoản (*là số Thẻ căn cước/số Căn cước công dân của thí sinh - viết tắt là CCCD; trường hợp thí sinh không có tài khoản VNeID thì sử dụng mã số định danh cá nhân (viết tắt là ĐDCN), được cơ quan Công an cấp; trường hợp thí sinh không có quốc tịch Việt Nam thì sử dụng số Hộ chiếu của thí sinh để thay thế*) và mật khẩu để truy cập Hệ thống QLT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh phải thay đổi ngay mật khẩu của mình. Các thí sinh có thể thử ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống QLT của Bộ GDĐT từ **ngày 17/4/2026 đến hết ngày 21/4/2026**.

b) ĐKDT chính thức và đăng ký xét tốt nghiệp THPT

- Từ ngày **24/4/2026 đến 17 giờ 00 ngày 05/5/2026**

+ Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2025-2026: thực hiện ĐKDT và đăng ký xét tốt nghiệp THPT trực tuyến, tự cập nhật dữ liệu ĐKDT vào Hệ thống QLT.

+ Thí sinh tự do đăng ký trực tuyến rồi in và nộp Phiếu ĐKDT cho đơn vị ĐKDT. Nếu thí sinh tự do đăng ký trực tiếp thì Đơn vị ĐKDT thu hồ sơ ĐKDT và bản photocopy Thẻ căn cước/CCCD/Hộ chiếu, nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT; Chậm nhất **17 giờ 00 ngày 05/5/2026** các Đơn vị ĐKDT phải hoàn thành việc nhập hồ sơ ĐKDT cho thí sinh.

+ Sau **17 giờ 00 ngày 05/5/2026** thí sinh không được quyền thay đổi các thông tin về bài thi/môn thi đã đăng ký.

+ Sau khi hoàn thành việc nhập dữ liệu ĐKDT trên Hệ thống QLT, Đơn vị ĐKDT in thông tin ĐKDT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho thí sinh kiểm tra, chỉnh sửa sai sót thông tin (*nếu có*), rà soát điểm bảo lưu của thí sinh (*nếu có*) và ký xác nhận, hoàn thành công việc trước **17 giờ 00 ngày 09/5/2026**. Lưu ý: đối với thí sinh chưa tốt nghiệp THPT, thông tin ĐKDT dùng để ghi trên bằng tốt nghiệp THPT khi được công nhận tốt nghiệp THPT, vì vậy thí sinh phải có trách nhiệm kiểm tra, rà soát đảm bảo đầy đủ, chính xác thông tin ĐKDT. Việc thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT đồng nghĩa việc thí sinh xác nhận đã kiểm tra thông tin in trên bằng tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GDĐT.

- Chậm nhất ngày **13/5/2026**: các Đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc: In Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu ĐKDT số 2*) của thí sinh; ký tên, đóng dấu trên các phiếu ĐKDT đã in; lưu tại đơn vị Phiếu ĐKDT số 1; giao lại cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2.

- Chậm nhất **17 giờ 00 ngày 17/5/2026**, Đơn vị ĐKDT hoàn thành duyệt thông tin ĐKDT trên hệ thống QLT và nộp hồ sơ về Sở GDĐT chậm nhất vào ngày **20/5/2026**.

## 5. Một số lưu ý khi ĐKDT

a) Thí sinh cần bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu được cấp để đăng nhập vào Hệ thống QLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thí sinh có thể liên hệ với Đơn vị ĐKDT để cấp lại.

b) Thí sinh cần lưu ý các mốc thời gian khi đăng nhập vào Hệ thống QLT như: Thông tin ĐKDT (*phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 09/5/2026*); thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT (*phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT trước ngày 02/6/2026*); nhận Giấy báo dự thi, kết quả thi, kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT theo thời gian quy định.

c) Thí sinh phải có Thẻ căn cước/CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu trước khi ĐKDT. Trong trường hợp thí sinh tự do không có Thẻ căn cước/CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu

thì Hệ thống QLT sẽ gán cho thí sinh một mã số gồm 12 ký tự để quản lý. Những thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải đăng ký số điện thoại, email cá nhân khi ĐKDT. Trong toàn bộ quá trình ĐKDT, sơ tuyển và xét tuyển sinh ĐH, CĐ thí sinh phải sử dụng **thống nhất một loại giấy tờ tùy thân** là Thẻ căn cước/CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu.

d) Trong thời hạn ĐKDT, thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải khai báo trên phần mềm đầy đủ, đúng các thông tin kèm theo minh chứng được quy định trong hướng dẫn của Bộ GDĐT và văn bản hiện hành để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

đ) Đối với những thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT.

e) Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT cần lưu ý:

- Thí sinh không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại kém (Không đạt) về học lực (kết quả học tập) ở lớp 12, phải đăng ký và dự kỳ kiểm tra cuối năm học đối với một số môn học có điểm trung bình dưới 5,0 (năm) điểm, bảo đảm khi lấy điểm bài kiểm tra thay cho điểm trung bình môn học để tính lại điểm trung bình cả năm phải đủ điều kiện về học lực theo quy định.

- Thí sinh không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại yếu (Không đạt) về hạnh kiểm (kết quả rèn luyện) ở lớp 12, phải được UBND cấp xã nơi cư trú xác nhận việc chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của địa phương để được trường phổ thông nơi học lớp 12 xác nhận đủ điều kiện dự thi về xếp loại hạnh kiểm (kết quả rèn luyện) theo quy định.

- Thí sinh bị mất bản chính học bạ THPT phải có xác nhận lại bản sao học bạ được cấp hoặc bản sao kết quả học tập THPT trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ lưu của trường phổ thông nơi thí sinh học lớp 12 hoặc căn cứ vào hồ sơ thi của các kỳ thi trước.

g) Bảo lưu điểm thi

- Thí sinh đã dự thi đủ các môn thi quy định nhưng chưa tốt nghiệp và không bị kỷ luật hủy kết quả thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 được bảo lưu điểm thi để xét công nhận tốt nghiệp trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Môn thi được bảo lưu phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

- Thí sinh chỉ được bảo lưu điểm đối với các môn đã ĐKDT. Trong trường hợp thí sinh dự thi môn thi đã đăng ký bảo lưu thì phải sử dụng kết quả thi để xét công nhận tốt nghiệp.

- Điểm bảo lưu của thí sinh dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 tại Hội đồng thi Sở GDĐT Gia Lai do Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT kiểm tra và xác nhận, đồng thời lập danh sách gửi về Sở GDĐT cùng ngày nộp hồ sơ ĐKDT của thí sinh; riêng đối với thí sinh tự do đến từ tỉnh/thành phố khác, điểm bảo lưu do Sở GDĐT nơi thí sinh dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 kiểm tra và xác

nhận.

## **6. Miễn thi môn Ngoại ngữ và môn Ngữ văn trong xét công nhận tốt nghiệp**

Các thí sinh đủ điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ theo quy định tại khoản 2 Điều 39, miễn thi môn Ngữ văn theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Quy chế thi: Đơn vị ĐKDT lập danh sách thí sinh đăng ký miễn thi, kèm theo hồ sơ minh chứng gửi về Sở GDĐT để tiến hành kiểm tra đúng thời gian quy định.

## **7. Quản lý hồ sơ ĐKDT**

a) Đơn vị ĐKDT lập Danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh, theo lớp thí sinh đang học, theo thí sinh tự do; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên danh sách; thủ trưởng Đơn vị ĐKDT ký tên và đóng dấu lên danh sách, bàn giao cho Sở GDĐT cùng các tài liệu sau:

- Danh sách thí sinh ĐKDT.
- Phiếu ĐKDT (*in từ Hệ thống QLT*) có chữ ký của thí sinh, thủ trưởng Đơn vị ĐKDT ký xác nhận, đóng dấu và bản photo các loại chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*).

b) Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm:

- Bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT, hồ sơ kèm theo và Danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (*nếu có*).
- Giao lại Phiếu ĐKDT số 2 cho thí sinh.
- Trả giấy báo dự thi cho thí sinh: sau khi Sở GDĐT hoàn thành đánh số báo danh, sắp xếp phòng thi, dữ liệu ĐKDT được chuyển về các Đơn vị ĐKDT, thủ trưởng Đơn vị ĐKDT in Giấy báo dự thi từ Hệ thống QLT, ký tên, đóng dấu và trả cho thí sinh theo lịch công tác của Kỳ thi.

## **8. Rà soát thông tin xét công nhận tốt nghiệp**

a) Từ ngày **21/5/2026 đến 01/6/2026** các Đơn vị ĐKDT hoàn thành rà soát dữ liệu kết quả học tập của thí sinh, kết quả rèn luyện của thí sinh. Cán bộ phụ trách in Danh sách thí sinh đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT theo mẫu quy định tại Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc cán bộ được phân công để tổ chức cho thí sinh rà soát, ký xác nhận.

b) Tổ chức cho thí sinh ký xác nhận thông tin trong “Danh sách thí sinh đăng ký xét công nhận tốt nghiệp THPT”, người nhập dữ liệu và in, giáo viên chủ nhiệm lớp ký xác nhận đã kiểm tra đối chiếu với hồ sơ ĐKDT của thí sinh.

c) Chậm nhất **17 giờ 00 ngày 02/6/2026** hoàn thành duyệt thông tin xét tốt nghiệp trên Hệ thống QLT.

d) Kiểm tra toàn bộ hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ có liên quan đến Kỳ thi, xem xét điều kiện dự thi của từng thí sinh, xác nhận tư cách thí sinh; quyết định không

cho thí sinh dự thi nếu không đủ điều kiện hoặc hồ sơ không hợp lệ; công bố công khai, đồng thời thông báo trực tiếp cho thí sinh chậm nhất ngày 05/6/2026.

### **9. Hồ sơ miễn thi**

Trước ngày **15/5/2026**, các đơn vị ĐKDT nộp về Sở GDĐT (*Phòng QLCL, GDNN-GDTX nhận*) danh sách và hồ sơ thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ, miễn thi môn Ngữ văn, miễn thi tất cả các bài thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, cụ thể:

- Đối với thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ/môn Ngữ văn: Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ/chứng chỉ tiếng Việt.

- Đối với thí sinh đăng ký miễn thi tất cả các bài thi: Bản sao Học bạ cấp THPT (hoặc giấy xác nhận kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân đối với đối tượng khuyết tật không đáp ứng chương trình giáo dục chung); Giấy khai sinh của thí sinh và bản minh chứng thuộc đối tượng được miễn thi theo khoản 1 Điều 39, Quy chế thi.

- 03 bản danh sách thí sinh miễn thi (*Mẫu 1a, 1b, Phụ lục III*)

### **10. Kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT**

Sở GDĐT sẽ có Công văn hướng dẫn việc kiểm tra chéo hồ sơ ĐKDT của tất cả các đơn vị ĐKDT, hoàn thành chậm nhất ngày **15/5/2026**.

## **III. CÔNG TÁC COI THI, CHẤM THI, PHÚC KHẢO**

### **1. Công tác coi thi**

a) Sở GDĐT căn cứ số lượng thí sinh ĐKDT, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ thành lập các Điểm thi để thực hiện công tác coi thi.

b) Công tác coi thi thực hiện theo quy định tại Chương V của Quy chế thi.

Quy trình, nghiệp vụ tổ chức coi thi sẽ được hướng dẫn trong văn bản riêng của Sở GDĐT.

### **2. Công tác chấm thi, chấm kiểm tra, phúc khảo**

Công tác tổ chức chấm thi, chấm kiểm tra, phúc khảo thực hiện theo quy định tại Chương VI Quy chế thi và hướng dẫn tại Công văn số 1257/BGDĐT-QLCL ngày 19/3/2026 của Bộ GDĐT.

## **IV. XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP**

### **1. Xét công nhận tốt nghiệp THPT**

Sở GDĐT xét công nhận tốt nghiệp THPT đối với thí sinh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 45 Quy chế thi.

### **2. Đặc cách tốt nghiệp**

Các đối tượng đủ điều kiện đặc cách theo quy định tại Điều 40 Quy chế thi chậm nhất 07 ngày sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi phải nộp hồ sơ đặc cách cho Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT chịu trách nhiệm thu nhận và nộp về Sở GDĐT theo quy định.

### 3. Cấp Giấy chứng nhận kết quả thi

Thủ trưởng đơn vị nơi thí sinh ĐKDT in Giấy chứng nhận kết quả thi từ Hệ thống QLT của Bộ GDĐT và cấp cho thí sinh. Đơn vị ĐKDT trả hồ sơ dự thi cho thí sinh (bản chính học bạ, bằng tốt nghiệp THCS, các giấy chứng nhận...) cùng Giấy chứng nhận kết quả thi.

### 4. Cấp Bằng tốt nghiệp THPT

Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc Trung tâm GDTX tỉnh và Giám đốc các trung tâm GDNN-GDTX có trách nhiệm cấp Bằng tốt nghiệp THPT cho các thí sinh ĐKDT tại đơn vị và được xét công nhận tốt nghiệp THPT trong năm tổ chức thi. Sở GDĐT quản lý, cấp số hiệu bằng tốt nghiệp THPT và hướng dẫn cho các trường phổ thông in và cấp phát bằng. Thời hạn cấp bằng tốt nghiệp THPT theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26/02/2026 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

### 5. Cấp Giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình GDPT

Thí sinh đã hoàn thành Chương trình GDPT/GDTX trong năm học 2025-2026 nhưng không tham dự kỳ thi hoặc có dự thi nhưng không được công nhận tốt nghiệp sẽ được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình GDPT theo quy định tại Điều 49 Quy chế thi.

## C. LỊCH LÀM VIỆC KỲ THI

Thực hiện theo Phụ lục I.

Sở GDĐT yêu cầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở GDĐT, các trường phổ thông có thí sinh dự thi tốt nghiệp THPT nghiên cứu kỹ văn bản, tổ chức thực hiện theo đúng hướng dẫn, đảm bảo thời gian thực hiện công việc đúng theo kế hoạch để đảm bảo Kỳ thi nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc cần báo cáo ngay về Sở GDĐT (qua Phòng QLCL, GDNN-GDTX) để kịp thời giải quyết./.

#### *Nơi nhận:*

- Như trên (thực hiện);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo)
- Công an tỉnh (phối hợp);
- Các sở, ngành liên quan (phối hợp);
- UBND các xã, phường (phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCL, GDNN-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Ngọc Sỹ**

**Phụ lục I**  
**KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC KỲ THI**  
*(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2026*  
*của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Thành lập Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh	UBND tỉnh	Các đơn vị liên quan, Sở GDĐT	Trước ngày 12/4/2026
2	Họp Ban Chỉ đạo thi tốt nghiệp THPT phân công nhiệm vụ và triển khai công việc của Ban chỉ đạo theo Kế hoạch	Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Tháng 4/2026
3	Tổ chức tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ làm công tác thi.	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Hoàn thành chậm nhất ngày 17/4/2026
4	Rà soát, cập nhật thông tin của học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) đang học lớp 12 trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, gồm: - Thông tin cá nhân học sinh	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Hoàn thành trước 17 giờ ngày 15/4/2026
	- Thông tin kết quả học tập của học sinh.			Hoàn thành trước 17 giờ ngày 31/5/2026
5	Lập và giao tài khoản cho thí sinh là học sinh đang học lớp 12 năm học 2025-2026 (gọi tắt là thí sinh đang học lớp 12).	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Hoàn thành trước 17 giờ ngày 15/4/2026
	Tổ chức cho thí sinh là học sinh đang học lớp 12 thử ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống QLT.			Từ ngày 17/4 đến hết ngày 21/4/2026
6	Tổ chức cho các thí sinh ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp theo hình thức trực tuyến; nhập phiếu ĐKDT, đăng ký xét công nhận tốt nghiệp đối với các thí sinh nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp.	Sở GDĐT	Đơn vị ĐKDT do sở GDĐT quy định	Từ ngày 24/4 đến 17 giờ ngày 05/5/2026
7	Rà soát, kiểm tra, chỉnh sửa thông tin của thí sinh (nếu có), rà soát điểm bảo lưu của thí sinh (nếu có).	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 09/5/2026
8	Tra cứu thông tin từ nguồn thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác nhận diện ưu tiên theo nơi thường trú, đối tượng người dân tộc thiểu số cho thí sinh.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 09/5/2026
9	In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh; in, ký tên và đóng dấu trên Phiếu ĐKDT đối với thí sinh đăng ký ĐKDT trực tuyến, cho thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên Phiếu và danh sách; bàn giao cho thí sinh Phiếu ĐKDT.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 13/5/2026
10	Thành lập Hội đồng thi, phân công nhiệm vụ các thành viên.	Sở GDĐT	Các đơn vị có liên quan	Hoàn thành chậm nhất ngày

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
11	Kiểm tra và kiểm tra chéo thông tin ĐKDT.	Sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	15/5/2026
12	Hoàn thành chỉnh sửa thông tin của thí sinh (nếu có); duyệt thông tin ĐKDT; bàn giao Danh sách thí sinh ĐKDT và Phiếu ĐKDT cho Sở GDĐT.	Sở GDĐT	Các đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 20/5/2026
13	Thành lập các Ban của Hội đồng thi và các Điểm thi.	Sở GDĐT	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ tổ chức Kỳ thi
14	Rà soát dữ liệu kết quả học tập, kết quả rèn luyện của thí sinh; cho học sinh rà soát, ký xác nhận; duyệt thông tin xét công nhận tốt nghiệp trên hệ thống QLT.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 02/6/2026
15	Cập nhật báo cáo trước Kỳ thi vào hệ thống QLT và gửi về Bộ GDĐT	Sở GDĐT	Cục QLCL	Hoàn thành chậm nhất ngày 05/6/2026
16	Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi.	Các đơn vị ĐKDT		
17	Đánh số báo danh, xếp phòng thi theo từng bài thi/môn thi tại các Điểm thi.	Hội đồng thi		Hoàn thành chậm nhất ngày 03/6/2026
18	In các tài liệu cho công tác tổ chức thi và trả Giấy báo dự thi cho thí sinh.	Các đơn vị ĐKDT	Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 06/6/2026
19	Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức thi tại các Điểm thi.	Các Hội đồng thi	Các Điểm thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 06/6/2026
20	Bàn giao đề thi tới các Điểm thi.	Ban In sao đề thi; Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi	Các Điểm thi	Do Chủ tịch Hội đồng thi quy định
21	Tập huấn nghiệp vụ cho những người làm nhiệm vụ coi thi.	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Hoàn thành chậm nhất ngày 08/6/2026
22	Ban Coi thi làm việc.	Ban Coi thi	Sở GDĐT	Từ ngày 09/6/2026
23	<b>Tổ chức coi thi.</b>	<b>Ban Coi thi</b>	<b>Sở GDĐT</b>	Theo lịch thi
24	Cập nhật báo cáo nhanh tình hình coi thi từng buổi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT.	Hội đồng thi	Các Điểm thi	Buổi sáng, chậm nhất 11 giờ 30; Buổi chiều, chậm nhất 16 giờ 30
25	Cập nhật báo cáo tổng hợp số liệu và tình hình coi thi tại các Hội đồng thi vào Hệ thống QLT.	Hội đồng thi	Các Điểm thi	Chậm nhất 11 giờ 30 ngày 13/6/2026
26	Gửi đĩa CD0 về Bộ GDĐT	Ban chấm thi	Sở GDĐT	Chậm nhất ngày 20/6/2026
27	Gửi đĩa CD1 về Bộ GDĐT			Chậm nhất ngày 24/6/2026

<b>TT</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị tham gia</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
28	Gửi đĩa CD2 về Bộ GDĐT			Chậm nhất ngày 27/6/2026
29	- Tổ chức chấm thi; - Tổng kết công tác chấm thi; - Gửi dữ liệu kết quả thi về Bộ GDĐT (Đĩa CD chứa toàn bộ dữ liệu điểm bài thi trắc nghiệm và tự luận); - Đối sánh kết quả thi.	Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; Hội đồng thi	Sở GDĐT	Chậm nhất 15 giờ ngày 28/6/2026
30	<b>Công bố kết quả thi</b>	Hội đồng thi	Sở GDĐT	8h00 ngày 01/7/2026
31	Xét công nhận tốt nghiệp THPT.	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Chậm nhất ngày 03/7/2026
32	Cập nhật vào Hệ thống QLT và gửi báo cáo kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT về Bộ GDĐT; Công bố kết quả xét tốt nghiệp THPT	Sở GDĐT		Hoàn thành chậm nhất ngày 04/7/2026
33	Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 01/7 đến hết ngày 05/7/2026
34	Chuyển dữ liệu phúc khảo cho Hội đồng thi.	Các đơn vị ĐKDT	Các Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 06/7/2026
35	Cấp Giấy chứng nhận kết quả thi; trả học bạ và các loại Giấy chứng nhận liên quan (bản chính) cho thí sinh.	Hiệu trưởng trường phổ thông		Hoàn thành chậm nhất ngày 07/7/2026
36	Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có).	Hội đồng thi		Hoàn thành chậm nhất ngày 20/7/2026
37	Xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo.	Sở GDĐT	Các trường phổ thông	Chậm nhất ngày 23/7/2026
38	Cập nhật vào Hệ thống QLT; gửi báo cáo và dữ liệu tổng hợp kết quả tốt nghiệp Bộ GDĐT (qua Cục QLCL)	Sở GDĐT	Cục QLCL	Chậm nhất ngày 24/7/2026
39	Gửi Danh sách thí sinh được công nhận tốt nghiệp THPT về Bộ GDĐT (qua Văn phòng Bộ)	Sở GDĐT	Văn phòng Bộ	Chậm nhất ngày 31/7/2026

**Phụ lục II**  
**DANH SÁCH CÁC ĐIỂM TIẾP NHẬN**

*(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2026  
của Sở Giáo dục và Đào tạo*

<b>STT</b>	<b>Mã</b>	<b>Tên điểm tiếp nhận</b>	<b>Có thí sinh tự do</b>
1	001	Trường PTDTNT THCS và THPT An Lão	
2	002	Trường PTDTNT THCS và THPT Vân Canh	
3	003	Trường PTDTNT THCS và THPT Vĩnh Thạnh	
4	004	Trường PTDTNT THPT số 1 tỉnh Gia Lai	
5	005	Trường THPT An Lão	
6	006	Trường THPT An Lương	
7	007	Trường THPT Bình Dương	
8	008	Trường THPT Bùi Thị Xuân	
9	009	Trường THPT chuyên Chu Văn An	
10	010	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	
11	011	Trường THPT Hòa Bình	
12	012	Trường THPT Hoài Ân	
13	013	Trường THPT Hùng Vương	
14	014	Trường THPT Lý Tự Trọng	
15	015	Trường THPT Mỹ Thọ	
16	016	Trường THPT Ngô Lê Tân	
17	017	Trường THPT Ngô Mây	
18	018	Trường THPT Nguyễn Diêu	
19	019	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu	
20	020	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo	
21	021	Trường THPT Nguyễn Hữu Quang	
22	022	Trường THPT Nguyễn Trân	
23	023	Trường THPT Nguyễn Trung Trực	
24	024	Trường THPT Quốc học Quy Nhơn	
25	025	Trường THPT số 1 An Nhơn	
26	026	Trường THPT số 1 Nguyễn Bình Khiêm	
27	027	Trường THPT số 1 Nguyễn Du	
28	028	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ	
29	029	Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Học	
30	030	Trường THPT số 1 Nguyễn Trường Tộ	
31	031	Trường THPT số 1 Phan Bội Châu	
32	032	Trường THPT số 1 Phù Cát	
33	033	Trường THPT số 1 Phù Mỹ	
34	034	Trường THPT số 1 Quang Trung	
35	035	Trường THPT số 1 Trần Cao Vân	
36	036	Trường THPT số 1 Tuy Phước	
37	037	Trường THPT số 2 An Nhơn	
38	038	Trường THPT số 2 Phù Cát	
39	039	Trường THPT số 2 Phù Mỹ	
40	040	Trường THPT số 2 Tuy Phước	

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Có thí sinh tự do
41	041	Trường THPT số 3 An Nhơn	
42	042	Trường THPT số 3 Phù Cát	
43	043	Trường THPT số 3 Tuy Phước	
44	044	Trường THPT Tam Quan	
45	045	Trường THPT Tăng Bạt Hổ	
46	046	Trường THPT Tây Sơn	
47	047	Trường THPT Trần Quang Diệu	
48	048	Trường THPT Trung Vương	
49	049	Trường THPT Vân Canh	
50	050	Trường THPT Vĩnh Thạnh	
51	051	Trường THPT Võ Giũ	
52	052	Trường THPT Võ Lai	
53	053	Trường THPT Xuân Diệu	
54	054	Trường TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn	
55	055	Trường THPT FPT Quy Nhơn	
56	056	Trường THPT Quy Nhơn	
57	057	Trung tâm GDNN-GDTX An Nhơn	
58	058	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Ân	
59	059	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Nhơn	
60	060	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Cát	
61	061	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Mỹ	
62	062	Trung tâm GDNN-GDTX Tây Sơn	
63	063	Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Gia Lai	
64	064	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy Phước	
65	065	Trường THPT A Sanh	
66	066	Trường THPT Anh hùng Núp	
67	067	Trường THPT Chu Văn An	
68	068	Trường THPT chuyên Hùng Vương	
69	069	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	
70	070	Trường THPT Hà Huy Tập	
71	071	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	
72	072	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	
73	073	Trường THCS và THPT Kon Hà Nừng	
74	074	Trường THCS và THPT Kpă Klong	
75	075	Trường THPT Lê Hoàn	
76	076	Trường THPT Lê Hồng Phong	
77	077	Trường THPT Lê Lợi	
78	078	Trường THPT Lê Quý Đôn	
79	079	Trường THPT Lê Thánh Tông	
80	080	Trường THPT Lương Thế Vinh	
81	081	Trường THPT Lý Thường Kiệt	
82	082	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	
83	083	Trường THPT số 2 Nguyễn Bình Khiêm	
84	084	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	
85	085	Trường THPT số 2 Nguyễn Du	

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Có thí sinh tự do
86	086	Trường THPT số 2 Nguyễn Huệ	
87	087	Trường THPT Nguyễn Khuyến	
88	088	Trường THPT Nguyễn Tất Thành	
89	089	Trường THPT số 2 Nguyễn Thái Học	
90	090	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	
91	091	Trường THPT Nguyễn Trãi	
92	092	Trường THPT số 2 Nguyễn Trường Tộ	
93	093	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Cừ	
94	094	Trường THCS và THPT Phạm Hồng Thái	
95	095	Trường THPT Phạm Văn Đồng	
96	096	Trường THPT số 2 Phan Bội châu	
97	097	Trường THPT Phan Chu Trinh	
98	098	Trường THPT Pleiku	
99	099	Trường THPT Pleime	
100	100	Trường PTDNTN THPT Đông Gia Lai	
101	101	Trường PTDNTN THPT số 2 tỉnh Gia Lai	
102	102	Trường THPT số 2 Quang Trung	
103	103	Trường THPT Tôn Đức Thắng	
104	104	Trường THPT số 2 Trần Cao Vân	
105	105	Trường THPT Trần Hưng Đạo	
106	106	Trường THPT Trần Phú	
107	107	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	
108	108	Trường THPT Trường Chinh	
109	109	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	
110	110	Trường THPT Võ Văn Kiệt	
111	111	Trường THCS và THPT Y Đôn	
112	112	Trường THPT Ya Ly	
113	113	Trường THPT Chi Lăng	
114	114	Trường Quốc Tế Châu Á Thái Bình Dương Gia Lai	
115	115	Trường Tiểu học, THCS và THPT Sao Việt	
116	116	Trường Tiểu học, THCS và THPT UKA Gia Lai	
117	117	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Păh	
118	118	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Prông	
119	119	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Sê	
120	120	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Cơ	
121	121	Trung tâm GDNN-GDTX Kbang	
122	122	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Pa	
123	123	Trung tâm GDNN-GDTX Mang Yang	
124	124	Trung tâm GDTX tỉnh Gia Lai	
125	201	Trường PTDNTN THCS và THPT An Lão (Tự do)	x
126	203	Trường PTDNTN THCS và THPT Vĩnh Thạnh (Tự do)	x
127	204	Trường PTDNTN THPT số 1 tỉnh Gia Lai (Tự do)	x
128	205	Trường THPT An Lão (Tự do)	x
129	206	Trường THPT An Lương (Tự do)	x
130	207	Trường THPT Bình Dương (Tự do)	x

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Có thí sinh tự do
131	208	Trường THPT Bùi Thị Xuân (Tự do)	x
132	209	Trường THPT chuyên Chu Văn An (Tự do)	x
133	210	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Tự do)	x
134	211	Trường THPT Hòa Bình (Tự do)	x
135	212	Trường THPT Hoài Ân (Tự do)	x
136	213	Trường THPT Hùng Vương (Tự do)	x
137	214	Trường THPT Lý Tự Trọng (Tự do)	x
138	215	Trường THPT Mỹ Thọ (Tự do)	x
139	216	Trường THPT Ngô Lê Tân (Tự do)	x
140	217	Trường THPT Ngô Mây (Tự do)	x
141	218	Trường THPT Nguyễn Diêu (Tự do)	x
142	219	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu (Tự do)	x
143	220	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo (Tự do)	x
144	221	Trường THPT Nguyễn Hữu Quang (Tự do)	x
145	222	Trường THPT Nguyễn Trân (Tự do)	x
146	223	Trường THPT Nguyễn Trung Trực (Tự do)	x
147	224	Trường THPT Quốc học Quy Nhơn (Tự do)	x
148	225	Trường THPT số 1 An Nhơn (Tự do)	x
149	226	Trường THPT số 1 Nguyễn Bình Khiêm (Tự do)	x
150	227	Trường THPT số 1 Nguyễn Du (Tự do)	x
151	228	Trường THPT số 1 Nguyễn Huệ (Tự do)	x
152	229	Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Học (Tự do)	x
153	230	Trường THPT số 1 Nguyễn Trường Tộ (Tự do)	x
154	231	Trường THPT số 1 Phan Bội Châu (Tự do)	x
155	232	Trường THPT số 1 Phù Cát (Tự do)	x
156	233	Trường THPT số 1 Phù Mỹ (Tự do)	x
157	234	Trường THPT số 1 Quang Trung (Tự do)	x
158	235	Trường THPT số 1 Trần Cao Vân (Tự do)	x
159	236	Trường THPT số 1 Tuy Phước (Tự do)	x
160	237	Trường THPT số 2 An Nhơn (Tự do)	x
161	238	Trường THPT số 2 Phù Cát (Tự do)	x
162	239	Trường THPT số 2 Phù Mỹ (Tự do)	x
163	240	Trường THPT số 2 Tuy Phước (Tự do)	x
164	241	Trường THPT số 3 An Nhơn (Tự do)	x
165	242	Trường THPT số 3 Phù Cát (Tự do)	x
166	243	Trường THPT số 3 Tuy Phước (Tự do)	x
167	244	Trường THPT Tam Quan (Tự do)	x
168	245	Trường THPT Tăng Bạt Hổ (Tự do)	x
169	246	Trường THPT Tây Sơn (Tự do)	x
170	247	Trường THPT Trần Quang Diệu (Tự do)	x
171	248	Trường THPT Trung Vương (Tự do)	x
172	249	Trường THPT Vân Canh (Tự do)	x
173	250	Trường THPT Vĩnh Thạnh (Tự do)	x
174	251	Trường THPT Võ Giã (Tự do)	x
175	252	Trường THPT Võ Lai (Tự do)	x

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Có thí sinh tự do
176	253	Trường THPT Xuân Diệu (Tự do)	x
177	254	Trường TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn (Tự do)	x
178	255	Trường THPT FPT Quy Nhơn (Tự do)	x
179	256	Trường THPT Quy Nhơn (Tự do)	x
180	257	Trung tâm GDNN-GDTX An Nhơn (Tự do)	x
181	258	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Ân (Tự do)	x
182	259	Trung tâm GDNN-GDTX Hoài Nhơn (Tự do)	x
183	260	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Cát (Tự do)	x
184	261	Trung tâm GDNN-GDTX Phù Mỹ (Tự do)	x
185	262	Trung tâm GDNN-GDTX Tây Sơn (Tự do)	x
186	263	Trung tâm GDNN-GDTX tỉnh Gia Lai (Tự do)	x
187	264	Trung tâm GDNN-GDTX Tuy Phước (Tự do)	x
188	265	Trường THPT A Sanh (Tự do)	x
189	266	Trường THPT Anh hùng Núp (Tự do)	x
190	267	Trường THPT Chu Văn An (Tự do)	x
191	268	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Tự do)	x
192	269	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng (Tự do)	x
193	270	Trường THPT Hà Huy Tập (Tự do)	x
194	271	Trường THPT Hoàng Hoa Thám (Tự do)	x
195	272	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng (Tự do)	x
196	273	Trường THCS và THPT Kon Hà Nừng (Tự do)	x
197	274	Trường THCS và THPT Kpă Klong (Tự do)	x
198	275	Trường THPT Lê Hoàn (Tự do)	x
199	276	Trường THPT Lê Hồng Phong (Tự do)	x
200	277	Trường THPT Lê Lợi (Tự do)	x
201	278	Trường THPT Lê Quý Đôn (Tự do)	x
202	279	Trường THPT Lê Thánh Tông (Tự do)	x
203	280	Trường THPT Lương Thế Vinh (Tự do)	x
204	281	Trường THPT Lý Thường Kiệt (Tự do)	x
205	282	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi (Tự do)	x
206	283	Trường THPT số 2 Nguyễn Bình Khiêm (Tự do)	x
207	284	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh (Tự do)	x
208	285	Trường THPT số 2 Nguyễn Du (Tự do)	x
209	286	Trường THPT số 2 Nguyễn Huệ (Tự do)	x
210	287	Trường THPT Nguyễn Khuyến (Tự do)	x
211	288	Trường THPT Nguyễn Tất Thành (Tự do)	x
212	289	Trường THPT số 2 Nguyễn Thái Học (Tự do)	x
213	290	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai (Tự do)	x
214	291	Trường THPT Nguyễn Trãi (Tự do)	x
215	292	Trường THPT số 2 Nguyễn Trường Tộ (Tự do)	x
216	293	Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Cừ (Tự do)	x
217	294	Trường THCS và THPT Phạm Hồng Thái (Tự do)	x
218	295	Trường THPT Phạm Văn Đồng (Tự do)	x
219	296	Trường THPT số 2 Phan Bội châu (Tự do)	x
220	297	Trường THPT Phan Chu Trinh (Tự do)	x

<b>STT</b>	<b>Mã</b>	<b>Tên điểm tiếp nhận</b>	<b>Có thí sinh tự do</b>
221	298	Trường THPT Pleiku (Tự do)	x
222	299	Trường THPT Pleime (Tự do)	x
223	300	Trường PTDTNT THPT Đông Gia Lai (Tự do)	x
224	301	Trường PTDTNT THPT số 2 tỉnh Gia Lai (Tự do)	x
225	302	Trường THPT số 2 Quang Trung (Tự do)	x
226	303	Trường THPT Tôn Đức Thắng (Tự do)	x
227	304	Trường THPT số 2 Trần Cao Vân (Tự do)	x
228	305	Trường THPT Trần Hưng Đạo (Tự do)	x
229	306	Trường THPT Trần Phú (Tự do)	x
230	307	Trường THPT Trần Quốc Tuấn (Tự do)	x
231	308	Trường THPT Trường Chinh (Tự do)	x
232	309	Trường THPT Võ Nguyên Giáp (Tự do)	x
233	310	Trường THPT Võ Văn Kiệt (Tự do)	x
234	311	Trường THCS và THPT Y Đôn (Tự do)	x
235	312	Trường THPT Ya Ly (Tự do)	x
236	313	Trường THPT Chi Lăng (Tự do)	x
237	314	Trường Quốc Tế Châu Á Thái Bình Dương Gia Lai (Tự do)	x
238	315	Trường Tiểu học, THCS và THPT Sao Việt (Tự do)	x
239	316	Trường Tiểu học, THCS và THPT UKA Gia Lai (Tự do)	x
240	317	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Păh (Tự do)	x
241	318	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Prông (Tự do)	x
242	319	Trung tâm GDNN-GDTX Chư Sê (Tự do)	x
243	320	Trung tâm GDNN-GDTX Đức Cơ (Tự do)	x
244	321	Trung tâm GDNN-GDTX Kbang (Tự do)	x
245	322	Trung tâm GDNN-GDTX Krông Pa (Tự do)	x
246	323	Trung tâm GDNN-GDTX Mang Yang (Tự do)	x
247	324	Trung tâm GDTX tỉnh Gia Lai (Tự do)	x
248	325	Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai (Tự do)	x

**Phụ lục III**

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-QLCL, GDNN-GDTX ngày /4/2026  
của Sở Giáo dục và Đào tạo

**Mẫu 1a**

**SỞ GDĐT GIA LAI**  
**TRƯỜNG/TRUNG TÂM ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH THÍ SINH MIỄN THI 04 MÔN THI**  
**XÉT TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026**

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Diện miễn thi	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
1						
2						

**Tổng cộng danh sách có: trường hợp**

Người lập bảng

**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**

(Ký ghi rõ họ tên)

**Mẫu 1b**

**SỞ GDĐT GIA LAI**  
**TRƯỜNG/TRUNG TÂM ...**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH THÍ SINH MIỄN THI NGOẠI NGỮ/ NGỮ VĂN TRONG XÉT**  
**TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026**

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngoại ngữ/Tiếng Việt	Chứng chỉ	Điểm (nếu có)	Nơi cấp	Ghi chú
1								
2								

**Tổng cộng danh sách có: trường hợp**

Người lập bảng

**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**

(Ký ghi rõ họ tên)